

Số: 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 19 tháng 04 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP TIẾN LÊN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 đã được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên đã được các cổ đông thông qua ngày 29/06/2013;
- Căn cứ vào biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 lần 2 của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Thép Tiến Lên ngày 19 tháng 04 năm 2015.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 lần 2 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên được tổ chức vào lúc 8 giờ 00” ngày 19 tháng 04 năm 2015 tại Trụ sở điều hành Tập đoàn Thép Tiến Lên, địa chỉ G4A, Khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tham dự đại hội có 54 cổ đông và người đại diện được uỷ quyền, chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là 45.930.474 cổ phần, tương ứng với 56.93% vốn điều lệ có quyền biểu quyết (là 80.685.688 cổ phần theo danh sách chốt ngày 12/03/2015).

Đại hội cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua Quyết định của Đại hội với các nội dung chính như sau:

**QUYẾT NGHỊ;**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015**” cụ thể như sau :

**1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2014.**

- Tổng doanh hàng hóa và cung cấp dịch vụ hợp nhất : 3.727 tỷ đồng.
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ : 205 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 98 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 74 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trên cổ phiếu : 942 đồng/cổ phiếu.

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.**

- Tổng doanh thu : 4.000 tỷ đồng;
- Giá vốn hàng bán : 3.760 tỷ đồng
- Lợi nhuận gộp : 240 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 167 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 100 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 1.000đồng/cổ phiếu

- Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, quyết định việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2015 ( nếu có ) cho phù hợp với

tình hình thực tế và thông báo đến các cổ đông kế hoạch điều chỉnh qua Website của công ty;

- **Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014** ”,

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Báo cáo của ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch hoạt động của ban Kiểm soát năm 2015**” cụ thể :

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 4.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015**” cụ thể :

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội



+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Tờ trình về việc sửa đổi và bổ sung một số điều của điều lệ công ty** ”.

Sau đây tổng hợp những phần trọng yếu sửa đổi điều lệ công ty để phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2014.

### CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	<b>CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b>		
1	Điều 1. Giải thích thuật ngữ		
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	<p>1. <i>Cổ đông</i> là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần.</p> <p><i>Cổ đông sáng lập</i> là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.</p>	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	2. <i>Cổ tức</i> là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của công ty cổ phần sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	3. <i>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</i> là văn bản hoặc bản điện tử mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho doanh nghiệp ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp.	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
	Điểm đ, khoản 1, Điều 1 <i>"Người có liên quan"</i> là là chủ sở hữu, giám đốc doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh công ty hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác do Điều lệ công ty quy định.	<p>4. <i>Người có liên quan</i> là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty;</p> <p>b) Công ty con đối với công ty</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.

TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		<p>mẹ trong nhóm công ty;</p> <p>c) Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;</p> <p>d) Người quản lý doanh nghiệp;</p> <p>đ) Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;</p> <p>e) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này;</p> <p>g) Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và h khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;</p> <p>h) Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để đầu tư góp phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty.</p>	
		<p>5. <i>Người quản lý doanh nghiệp</i> là người quản lý công ty và người quản lý doanh nghiệp tư nhân, bao gồm chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch</p>	<p>Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.</p>



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty.	
		6. <i>Tổ chức lại doanh nghiệp</i> là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	7. <i>Vốn có quyền biểu quyết</i> là phần vốn góp hoặc cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	8. <i>Vốn điều lệ</i> là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp đối với công ty cổ phần.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014
<b>CHƯƠNG VI: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>			
2	Điều 11. Quyền của cổ đông		
	<i>Điều lệ trước khi sửa đổi có 13 điểm, 3 khoản, 1 Điều</i>	<i>Bổ sung khoản 3 Điều 11</i> Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014
3	<b>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</b>		
	<i>Khoản 3 Điều 12</i> Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định	<i>Khoản 3 Điều 12</i> Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
4	<b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>		
	<p><i>Khoản 2, Điều 14</i></p> <p>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p><i>Khoản 2, Điều 14</i></p> <p>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p>	<p>Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014 theo đó Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty . Thay vì điều lệ cũ là 50%.</p>
	<p><i>Trong điều lệ trước khi sửa đổi không quy định điều này</i></p>	<p><i>Khoản 2, Điều 14</i></p> <p>Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</p> <p>Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</p>	<p>Bổ sung theo luật doanh nghiệp 2014 theo đó nhằm nâng cao vai trò của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên. Trong đó yêu cầu phải báo cáo hoạt động cụ thể từng thành viên HĐQT, ban kiểm soát, kiểm soát viên;</p>
5	<b>Điều 17. Triệu tập đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>		
	<p><i>Khoản 3, Điều 17 :</i></p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp</p>	<p><i>Khoản 3, Điều 17 :</i></p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.</p> <p>Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của</p>	<p>Bổ sung hình thức mới họp và gửi tài liệu theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014.</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông; Thay vì 15 ngày như trước đây.,</p>



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	<p>công ty và đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương, khi xét thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.</p>	
6	<b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b>		
	<p><i>Khoản 1 Điều 18</i></p> <p>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p><i>Khoản 1 Điều 18</i></p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p>	Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014 theo đó số cổ đông tham dự lần thứ nhất từ 65% giảm xuống 51%
	<p><i>Khoản 2 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết;</p>	Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014 theo đó số cổ đông tham dự lần thứ nhất từ 51% giảm xuống 33%
	<p><i>Khoản 3 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi</p>	<p><i>Khoản 3 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai.</p>	Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014. Bỏ Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	(20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.	
7	Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông		
	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản ;</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc lấy ý kiến bằng văn bản :</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty,</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp 2014;</p> <p>Nghị quyết được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại Đại hội là 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận;</p> <p>Trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận;</p>



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		<p>hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này;</p> <p>4. Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>5. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết</p>	

TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		<p>tán thành;</p> <p>6. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	
8	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của đại hội đồng cổ đông		
	<p><i>Khoản 2 Điều 21</i></p> <p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 21</i></p> <p>Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 21 của điều lệ này; Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 21 của điều lệ này;</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014;
	<p><i>Khoản 4 Điều 21</i></p> <p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p>	<p><i>Khoản 4 Điều 21</i></p> <p>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014;



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;  Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
	<i>Khoản 6 Điều 21</i> Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	<i>Khoản 8 Điều 21</i> Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014
	<i>Khoản 8 Điều 21</i> Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	<i>Khoản 8 Điều 21</i> Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014

**Sau đây đại hội biểu quyết thông qua từng Điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiên Lên như sau :**

**Biểu quyết thông qua : Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 11. Quyền của cổ đông**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 17. Triệu tập đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.**



+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của đại hội đồng cổ đông.**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 6.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Tờ trình phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2014 và kế hoạch cổ tức dự kiến năm 2015**” cụ thể :

**Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2014 :**

(Đvt: Triệu đồng)

Stt	Các chỉ tiêu kinh tế	Thực hiện 2014
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>3.753.296</b>
	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	3.724.961
	Doanh thu hoạt động tài chính	13.672
	Doanh thu khác (Thu nhập khác)	14.663
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>3.661.317</b>
	Giá vốn hàng bán và dịch vụ	3.519.547
	Chi phí tài chính	63.183
	Chi phí bán hàng	38.097



	Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.854
	Chi phí khác	4.636
<b>3</b>	<b>Lãi (lỗ) từ công ty liên kết, liên doanh</b>	<b>6.508</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>98.487</b>
	Thuế thu nhập DN và thuế thu nhập hoãn lại	24.322
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	80
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ năm 2014</b>	<b>74.084</b>

Vào tháng 01 năm 2015 Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2013 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% (1.000 đồng/cổ phiếu), tổng giá trị của đợt chi trả là 80.685 triệu đồng.

#### **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014.**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch năm 2015, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết định mức chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2014 và kế hoạch cổ tức năm 2015 như sau:

- Chi trả cổ tức 2014 bằng cổ phiếu mức chi trả cổ tức 10% trên vốn điều lệ.
- Kế hoạch cổ tức 2015 là 10% trên vốn điều lệ ;

Việc thực hiện chi trả cổ tức 2014 và tạm ứng cổ tức 2015 thì ủy quyền cho Hội đồng quản trị chi trả vào thời điểm thích hợp trong năm tài chính 2015 để đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty và cho cổ đông.

Lợi nhuận còn lại Ủy quyền cho hội đồng quản trị công ty tiến hành trích lập các quỹ theo điều lệ công ty đảm bảo sử dụng hiệu quả phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh những năm tiếp theo.

#### **Biểu quyết thông qua :**

- + Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- + Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- + Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2014 và kế hoạch năm 2015** ” như sau :

#### **Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014.**

Thực hiện nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên trong năm 2014 như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 45.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng



Tổng chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014 là 968.000.000 đồng.

Trong đó :

- + Thù lao Hội đồng quản trị là : 825.000.000 đồng
- + Thù lao Ban kiểm soát là : 143.000.000 đồng

**Đề xuất về mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2015.**

- Căn cứ vào mức thù lao đã tạm chi năm 2014 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 . Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao kế hoạch năm 2015 được giữ nguyên như năm 2014.
- Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:
  - o Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty.
  - o Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.
- Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:
  - o Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi của Công ty.
  - o Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.

**Áp dụng mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành công ty trong niên độ tài chính 2015-2016 cụ thể như sau:**

- a. Đạt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đề ra thì áp dụng mức thưởng 1,5% trên lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.
- b. Vượt kế hoạch đề ra về doanh thu và lợi nhuận thì áp dụng mức thưởng 1,5% trên lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp cộng thêm mức thưởng 5% trên số lợi nhuận vượt kế hoạch.
- c. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty phân phối số tiền thưởng trên cho Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành công ty và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

Mức thù lao và tiền thưởng chi trả cho thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của nhà nước.

**Biểu quyết thông qua :**

- + Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- + Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- + Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “ **Tờ trình phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ** ” như sau :

- o **Mục đích phát hành**
  - Huy động vốn để bổ sung vốn lưu động nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.



- **Phương án phát hành**
- **Tóm tắt đợt phát hành**
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Số lượng cổ phần phát hành: 8.068.569 cổ phần (*Tám triệu, không trăm sáu mươi tám ngàn, năm trăm sáu mươi chín cổ phần*).
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 80.685.690.000 đồng (*Tám mươi tỷ, sáu trăm tám mươi năm ngàn, sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn*).
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 887.542.590.000 đồng (*Tám trăm, tám mươi bảy tỷ, năm trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng*).
- Đối tượng chào bán của đợt phát hành: Cổ đông hiện hữu
- Thời điểm thực hiện dự kiến: Quý 3 năm 2015
- **Phương thức phân phối và giá phát hành**
- **Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu:**
- Số lượng phát hành: 8.068.569 cổ phần.
- Đối tượng: Toàn bộ các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong Danh sách tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền.
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng CP: Trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ chi trả là 10% và được làm tròn đến hàng đơn vị.
- *Ví dụ : Tại ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 155 cổ phần. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là :  $155 \times 10\% = 15,5$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế mà cổ đông A sẽ được nhận thêm là 15 cổ phần.*
- Nguồn vốn trả cổ tức bằng CP: 80.685.690.000 đồng được lấy từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.
- Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lập phương án phát hành chi tiết, chủ động triển khai thực hiện phương án phát hành nói trên trong thời gian sớm nhất, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- **Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành**
- Phương án phát hành nói trên, nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua và triển khai thành công, Công ty sẽ thu được tổng số vốn dự kiến là **80.685.690.000 đồng**. Số tiền thu được này Công ty sẽ bổ sung vốn lưu động nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Trên đây là kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sử dụng



vốn thu được từ đợt phát hành và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo mang hiệu quả cao nhất cho Công ty.

○ **Niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm**

• Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc trả cổ tức bằng cổ phiếu .

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 9 : Trình đại hội thông qua tờ trình phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi tăng vốn điều lệ như sau :**

**Tổ chức phát hành trái phiếu :**

Tên tổ chức phát hành : Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên

Tên viết tắt : TLH

Địa chỉ : G4A Khu phố 4, P.Tân Hiệp, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

**Loại chứng khoán phát hành :** Trái phiếu chuyển đổi

**Loại tiền phát hành :** Tiền phát hành : Đồng Việt Nam (VNĐ)

**Hình thức trái phiếu:** Trái phiếu ghi danh, ghi sổ, lưu ký toàn bộ tại TLH

**Mệnh giá :** 100.000 đồng/trái phiếu ( Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)

**Phạm vi, đối tượng phát hành:** Các cổ đông sở hữu tại ngày chốt danh sách . Các tổ chức, cá nhân khác trong và ngoài nước .

**Phương thức phát hành:** Trái phiếu chuyển đổi được phát hành trực tiếp.

**Giá phát hành:** Các cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng căn cứ vào thời điểm do HĐQT TLH chốt danh sách với giá phát hành :100.000đồng/trái phiếu

Các đối tượng khác là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước: Giá phát hành do

HĐQT quyết định tại thời điểm phát hành nhưng không được thấp hơn 100.000đ/trái phiếu.

**Khối lượng phát hành :** Tổng khối lượng phát hành dự kiến: 1.500.000 trái



phiếu tương đương giá trị phát hành: 150.000.000.000 đồng ( Một trăm năm mươi tỷ đồng).

*Trong đó :*

+ Phát hành 750.000 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 75 tỷ đồng cho cổ đông sở hữu của phần vốn điều lệ 806.856.900.000 đồng.

+ Phát hành 750.000 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 75 tỷ đồng cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

**Tỷ lệ bán trái phiếu chuyển đổi :** Đối với cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng bán theo tỷ lệ **1:10** tức là cổ đông sở hữu 10 cổ phần được mua 01 trái phiếu chuyển đổi.

**Kỳ hạn của trái phiếu :** Trái phiếu chuyển đổi có thời hạn dự kiến là: 12 tháng

**Lãi suất của trái phiếu :** Mức lãi suất cố định trả sau dự kiến: từ 6,0%/năm đến 7,5%/năm có nghĩa là 0,50%/tháng. đến 0,625%/tháng.

**Thời hạn chuyển đổi:** Trái phiếu sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu sau 12 tháng kể từ ngày trái phiếu có hiệu lực.

**Tỷ lệ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu:** Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ 1:10 có nghĩa là 01 trái phiếu mệnh giá 100.000 đồng được chuyển đổi thành 10 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng. Tiền lãi của trái phiếu không được tính để chuyển đổi thành cổ phiếu và được TLH chi trả cho người sở hữu trái phiếu bằng tiền mặt.

**Phương thức thanh toán gốc, lãi:**

Lãi : Trái phiếu chuyển đổi được thanh toán lãi trả sau khi gốc được chuyển thành cổ phiếu.

Gốc: Được chuyển đổi thành cổ phiếu vào thời điểm chuyển đổi và Trái phiếu chuyển đổi không được thanh toán trước hạn.

**Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu :** Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định của TLH và được UBCKNN, NHNN chấp thuận. Được TLH thanh toán tiền lãi trái phiếu đầy đủ sau khi gốc chuyển thành cổ phiếu. Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền: chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp cổ đông được quyền mua trái phiếu chuyển đổi mà từ chối quyền mua thì HĐQT sẽ chào bán theo thứ tự ưu tiên sau: Cổ đông của TLH, tổ chức, cá nhân bên ngoài.

Vốn thu từ phát hành trái phiếu chuyển đổi 150 tỷ đồng trong năm 2015-2016 sẽ được phân bổ sử dụng như sau: Đầu tư xây dựng khu dịch vụ, thương mại An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Bổ sung vốn lưu động ;

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, Hội đồng quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục trình Ủy Ban chứng Khoán nhà nước, Ngân hàng nhà nước chấp thuận cho TLH phát hành trái



phiếu chuyển đổi nhằm để tăng vốn điều lệ.

Trên cơ sở chấp thuận của UBCKNN về phương án phát hành trái phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua Hội đồng quản trị TLH sẽ tiến hành triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo các bước phù hợp với thực tế.

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 10 : Trình đại hội thông qua tờ trình phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi :**

**Tổ chức phát hành trái phiếu :**

Tên tổ chức phát hành : Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiên Lên

Tên viết tắt : TLH

Địa chỉ : G4A Khu phố 4, P.Tân Hiệp, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

**Loại chứng khoán phát hành :**

Trái phiếu không chuyển đổi

**Loại tiền phát hành :**

Tiền phát hành : Đồng Việt Nam (VNĐ)

**Hình thức trái phiếu:**

Trái phiếu ghi danh, ghi sổ, lưu ký toàn bộ tại TLH

**Mệnh giá :** 100.000 đồng/trái phiếu ( Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)

**Phạm vi, đối tượng phát hành:** Các cổ đông sở hữu tại ngày chốt danh sách ; Các tổ chức, cá nhân khác trong và ngoài nước .

**Phương thức phát hành:** Trái phiếu không chuyển đổi được phát hành trực tiếp.

**Giá phát hành:**

Các cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng căn cứ vào thời điểm do HĐQT TLH chốt danh sách với giá phát hành :100.000đồng/trái phiếu

Các đối tượng khác là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước: Giá phát hành do HĐQT quyết định tại thời điểm phát hành nhưng không được thấp hơn 100.000đ/trái phiếu.

**Khối lượng phát hành :**

Tổng khối lượng phát hành dự kiến: 1.500.000 trái phiếu tương đương giá trị phát hành: 150.000.000.000 đồng ( Một trăm năm mươi tỷ đồng).

*Trong đó :*

+ Phát hành 806.857 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 80.685.700.000 đồng cho cổ đông sở hữu của phần vốn điều lệ 806.856.900.000 đồng.

+ Phát hành 693.143 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 69.314.300.000 đồng cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

**Tỷ lệ bán trái phiếu không chuyển đổi :** Đối với cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng bán theo tỷ lệ **1:100** tức là cổ đông sở hữu 100 cổ phần được mua 01 trái phiếu không chuyển đổi.

**Kỳ hạn của trái phiếu :** Trái phiếu không chuyển đổi có thời hạn dự kiến là: 12 tháng

**Lãi suất của trái phiếu :** Mức lãi suất cố định trả sau dự kiến: từ 6,0%/năm đến 7,5%/năm có nghĩa là 0,50%/tháng.đến 0,625%/tháng.

**Phương thức thanh toán gốc, lãi:**

Lãi : Trái phiếu không chuyển đổi được thanh toán lãi trả khi đến hạn.

Gốc: Trái phiếu không chuyển đổi được thanh toán trước hạn.

**Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu :**

Trái phiếu không chuyển đổi được thanh toán khi đến hạn đầy đủ bằng tiền mặt đồng Việt Nam.Được TLH thanh toán tiền lãi trái phiếu đầy đủ sau khi đến hạn.

Người sở hữu trái phiếu không chuyển đổi được quyền: chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp cổ đông được quyền mua trái phiếu không chuyển đổi mà từ chối quyền mua thì HĐQT sẽ chào bán theo thứ tự ưu tiên sau: Cổ đông của TLH, tổ chức, cá nhân bên ngoài. Vốn thu từ phát hành trái phiếu không chuyển đổi 150 tỷ đồng trong năm 2015-2016 sẽ được phân bổ sử dụng như sau: Bổ sung vốn lưu động và cơ cấu lại nợ ;

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi, Hội đồng quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục trình Ủy Ban chứng Khoán nhà nước, Ngân hàng nhà nước chấp thuận cho TLH phát hành trái phiếu không chuyển đổi nhằm để bổ sung vốn lưu động và cơ cấu lại nợ. Trên cơ sở chấp thuận của UBCKNN về phương án phát hành trái phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua Hội đồng quản trị TLH sẽ tiến hành triển khai việc phát hành trái phiếu không chuyển đổi theo các bước phù hợp với thực tế.

**Biểu quyết thông qua :**



+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 11. Trình đại hội thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ đại hội :**

1/ Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật; Sửa đổi, bổ sung Giấy phép, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

2/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh hoặc quyết định phương án tăng vốn điều lệ và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất, nội dung ủy quyền bao gồm cả việc phát hành cổ phiếu, quy mô phát hành, loại cổ phần, mức giá chào bán và phương thức thực hiện phát hành,

3/ Quyết định thành lập hoặc mua/bán lại các công ty con, công ty liên kết, chi nhánh để thực hiện các hoạt động kinh doanh dưới đây;

- Sản xuất và kinh doanh sắt thép, kim loại, quặng.

- Lĩnh vực kinh doanh khác được phép theo quy định của Pháp luật.

4/ Quyết định phương án góp vốn, mua lại cổ phần có giá trị hơn 10% so với vốn điều lệ của Công ty CP tập đoàn Thép Tiến Lên ghi trong báo cáo đã được kiểm toán gần nhất để bán lại cho đối tác chiến lược.

5/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ra Nghị quyết quyết định các nội dung trong hoạt động quản lý – kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật trong trường hợp giữa hai kỳ đại hội có sự thay đổi về các quy định của nhà nước và phải báo cáo đại hội cổ đông trong kỳ gần nhất.

6/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét và quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2015 khi xét thấy cần thiết cho phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế.

7/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tùy từng thời kỳ tăng vốn điều lệ bằng phát hành thêm, trả cổ tức bằng cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho sản xuất kinh doanh từ năm 2015 đến năm 2016; Trái phiếu không chuyển đổi để tái cơ cấu nợ. Đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng khu dịch vụ, thương mại An Phước.\.

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Điều 12:** Giao cho Hội đồng quản trị công ty hoàn chỉnh thành văn bản các Quyết định của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vừa được biểu quyết thông qua. Nghị quyết của Đại hội sẽ được công bố thông tin trên Website của công ty.

**Điều 13:** Giao trách nhiệm cho Hội đồng quản trị công ty trên cơ sở tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung đã nêu trong Nghị quyết này.

**Điều 14:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận :**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước : Đề b/cáo
- Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh ( Hose): Đề b/cáo
- Thành viên HĐQT : Để thực hiện;
- Ban Tổng giám đốc CT: Để thực hiện;
- Các thành viên BKS; Để kiểm soát
- Website : [www.tienlengroup.com.vn](http://www.tienlengroup.com.vn);
- Lưu HĐQT, VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH



NGUYỄN MẠNH HÀ





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

----- ❁ -----



**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP TIẾN LÊN**

Hôm nay, vào lúc 08h00 ngày 19 tháng 04 năm 2015 tại Văn phòng công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên, G4A, Khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Thép Tiến Lên đã được tiến hành. Tham dự đại hội có 54 cổ đông và người đại diện được uỷ quyền, chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là 45.930.474 tương ứng với 56.93% vốn điều lệ công ty.

Nội dung đại hội gồm những vấn đề sau:

**1. Ông Dương Quang Bình, đại diện ban tổ chức đại hội :**

- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự.

**2. Ông Phạm Công Thìn, đại diện ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tuyên bố đủ điều kiện tiến hành đại hội theo quy định của luật Doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động công ty.

**3. Ông Dương Quang Bình, đại diện Ban tổ chức :**

- Trình Đại hội biểu quyết thông qua “ Chương trình đại hội” và “ Dự thảo quy chế làm việc tại Đại hội”.

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**4. Ông Phạm Công Thìn, đại diện ban tổ chức đại hội :**

- Giới thiệu và biểu quyết thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban giám sát và kiểm thê biểu quyết tại Đại hội;

**Chủ tịch đoàn:**

- Ông Nguyễn Mạnh Hà - Chủ tịch HĐQT Công Ty CP Tập Đoàn Thép Tiến Lên
- Ông Nguyễn Văn Quang - Phó tổng Giám Đốc Công Ty CP tập đoàn Thép Tiến Lên

- Bà Trương Thị Thu Hiền - Trưởng ban kiểm soát Công Ty CP tập đoàn Thép Tiến Lên

**Thư ký đại hội:**

- Bà Cao Thị Hoài Thu - Trưởng ban thư ký
- Bà Nguyễn Minh Ngọc - Thành viên

**Ban kiểm tra tư cách cổ đông :**

- Ông Phạm Công Thìn - Trưởng ban
- Bà Đào Thị Kim Loan - Thành viên
- Bà Ngô Thị Hồng Vân - Thành viên

**Ban giám sát và kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội:**

- Ông Lê Xuân Sắc - Trưởng ban.
- Ông Phạm Văn Cường - Thành viên
- Ông Dương Đức Tình - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách nhân sự nêu trên với tỷ lệ 100% Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban giám sát, Ban kiểm phiếu bầu và biểu quyết.

Tiếp theo đoàn chủ tịch bắt đầu tiến hành điều hành đại hội.

**5. Ông Nguyễn Mạnh Hà, đại diện Chủ tịch đoàn:**

Trình Đại hội thông qua “ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015”

Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, về chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá
Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	4.000 tỷ đồng	3.724 tỷ đồng	Đạt 93% kế hoạch về doanh thu
Lợi nhuận sau thuế	125 tỷ đồng	74 tỷ đồng	Đạt 59% kế hoạch về lợi nhuận
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.550 đồng/cp	942 đồng/cp	Đạt 61% kế hoạch về lãi trên cp
Kế hoạch cổ tức bằng tiền/trên vốn điều lệ	12%		



## Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tại kỳ hoạt động 2015.

STT	Chỉ tiêu kinh tế	Kế hoạch năm 2015
1	<b>Về vốn:</b> Tăng vốn điều lệ lên: - Nguồn từ lợi nhuận giữ lại và thặng dư vốn cổ phần. - Phương thức tăng vốn : Phát hành cổ phiếu trả cổ tức ; Phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông tại thời điểm chốt danh sách và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khác;	1.000 tỷ đồng
2	<b>Doanh thu:</b> - Doanh thu từ hoạt động sản xuất, gia công 30% - Doanh thu từ hoạt động thương mại 70%	4.000 tỷ đồng
3	Giá vốn bán hàng	3.760 tỷ đồng
4	Lợi nhuận gộp	240 tỷ đồng
5	Lợi nhuận trước thuế	125 tỷ đồng
6	Lợi nhuận sau thuế	100 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, quyết định việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2015 ( nếu có ) cho phù hợp với tình hình thực tế và thông báo đến các cổ đông kế hoạch điều chỉnh qua Website của công ty;

### 6. Ông Dương Quang Bình phó tổng giám đốc :

Trình đại hội thông qua “ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 “

#### **Biểu quyết thông qua :**

- + Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- + Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- + Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

### 7. Bà Trương Thị Thu Hiền , đại diện Ban kiểm soát:

a. Trình Đại hội thông qua “ Báo cáo kết quả giám sát của ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015”

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

b. Trình đại hội thông qua “ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015 “

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**8. Ông Nguyễn Mạnh Hà, đại diện Chủ tịch đoàn:**

a. Trình Đại hội thông qua “ Tờ trình sửa đổi điều lệ công ty ”

Sau đây tổng hợp những phần trọng yếu sửa đổi điều lệ công ty để phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2014.

**CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ :**

TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ		
1	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b>		
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	1. <i>Cổ đông</i> là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần.  <i>Cổ đông sáng lập</i> là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	2. <i>Cổ tức</i> là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		còn lại của công ty cổ phần sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính.	
	Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này	3. <i>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</i> là văn bản hoặc bản điện tử mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho doanh nghiệp ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp.	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
	<p>Điểm đ, khoản 1, Điều 1</p> <p>"<i>Người có liên quan</i>" là là chủ sở hữu, giám đốc doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh công ty hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác do Điều lệ công ty quy định.</p>	<p>4. <i>Người có liên quan</i> là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty;</p> <p>b) Công ty con đối với công ty mẹ trong nhóm công ty;</p> <p>c) Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;</p> <p>d) Người quản lý doanh nghiệp;</p> <p>đ) Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;</p> <p>e) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này;</p> <p>g) Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và h khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.

TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		nghiệp đó;  h) Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thuê tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty.	
		5. <i>Người quản lý doanh nghiệp</i> là người quản lý công ty và người quản lý doanh nghiệp tư nhân, bao gồm chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
		6. <i>Tổ chức lại doanh nghiệp</i> là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.
Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này		7. <i>Vốn có quyền biểu quyết</i> là phần vốn góp hoặc cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014
Trong điều lệ trước khi sửa đổi không giải thích thuật ngữ này		8. <i>Vốn điều lệ</i> là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp đối với công ty cổ phần.	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014
<b>CHƯƠNG VI: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>			
2	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>		
	<i>Điều lệ trước khi sửa đổi có 13 điểm, 3 khoản, 1 Điều</i>	<i>Bổ sung khoản 3 Điều 11</i>  Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;	Bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014
3	<b>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</b>		



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	<p><i>Khoản 3 Điều 12</i></p> <p>Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định</p>	<p><i>Khoản 3 Điều 12</i></p> <p>Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014</p>
4	<b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>		
	<p><i>Khoản 2, Điều 14</i></p> <p>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p><i>Khoản 2, Điều 14</i></p> <p>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p>	<p>Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014 theo đó Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Thay vì điều lệ cũ là 50%.</p>
	<p><i>Trong điều lệ trước khi sửa đổi không quy định điều này</i></p>	<p><i>Khoản 2, Điều 14</i></p> <p>Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</p> <p>Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</p>	<p>Bổ sung theo luật doanh nghiệp 2014 theo đó nhằm nâng cao vai trò của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên. Trong đó yêu cầu phải báo cáo hoạt động cụ thể từng thành viên HĐQT, ban kiểm soát, kiểm soát viên;</p>
5	<b>Điều 17. Triệu tập đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>		
	<p><i>Khoản 3, Điều 17 :</i></p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ</p>	<p><i>Khoản 3, Điều 17 :</i></p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông</p>	<p>Bổ sung hình thức mới họp và gửi tài liệu theo quy định của</p>



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	<p>đồng đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>	<p>báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.</p> <p>Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của công ty và đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương, khi xét thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.</p>	<p>Luật doanh nghiệp năm 2014. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông; Thay vì 15 ngày như trước đây.,</p>
6	<b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b>		
	<p><i>Khoản 1 Điều 18</i></p> <p>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p><i>Khoản 1 Điều 18</i></p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p>	<p>Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014 theo đó số cổ đông tham dự lần thứ nhất từ 65% giảm xuống 51%</p>
	<p><i>Khoản 2 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp</p>	<p>Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014 theo đó số cổ đông tham dự lần thứ nhất từ 51% giảm xuống 33%</p>



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	<p>trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết;</p>	
	<p><i>Khoản 3 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</p>	<p><i>Khoản 3 Điều 18</i></p> <p>Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai.</p> <p>Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p>	<p>Sửa đổi bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014.</p> <p>Bỏ Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội</p>
7	<b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>		
	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản ;</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp 2014;</p> <p>Nghị quyết được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại Đại hội là 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận;</p> <p>Trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận;</p>



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	<p>mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc lấy ý kiến bằng văn bản :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</li> <li>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;</li> <li>đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;</li> <li>e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.</li> </ul> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này;</p> <p>4. Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở</p>	



TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
		<p>lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>5. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;</p> <p>6. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	
8		<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của đại hội đồng cổ đông</b></p>	
	<p><i>Khoản 2 Điều 21</i></p> <p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 21</i></p> <p>Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 21 của điều lệ này; Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 21 của điều lệ này;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014;</p>
	<p><i>Khoản 4 Điều 21</i></p> <p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ</p>	<p><i>Khoản 4 Điều 21</i></p> <p>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014;</p>

TT	Nội dung hiện hữu	Đề nghị sửa đổi	Thuyết minh
	<p>quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p>	<p>đây:</p> <p>a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;</p> <p>Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
	<p><i>Khoản 6 Điều 21</i></p> <p>Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p><i>Khoản 8 Điều 21</i></p> <p>Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014</p>
	<p><i>Khoản 8 Điều 21</i></p> <p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p><i>Khoản 8 Điều 21</i></p> <p>Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp năm 2014</p>



**Sau đây đại hội biểu quyết thông qua từng Điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên như sau :**

**Biểu quyết thông qua : Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 11. Quyền của cổ đông**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 17. Triệu tập đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**Biểu quyết thông qua : Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của đại hội đồng cổ đông.**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**b.Trình đại hội thông qua “ Tờ trình phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2014 và kế hoạch cổ tức dự kiến năm 2015 :**



**Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2014 :****ĐVT : Triệu đồng**

<b>STT</b>	<b>Các chỉ tiêu kinh tế</b>	<b>Thực hiện 2014</b>
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>3.753.296</b>
	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	3.724.961
	Doanh thu hoạt động tài chính	13.672
	Doanh thu khác (Thu nhập khác)	14.663
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>3.661.317</b>
	Giá vốn hàng bán và dịch vụ	3.519.547
	Chi phí tài chính	63.183
	Chi phí bán hàng	38.097
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.854
	Chi phí khác	4.636
<b>3</b>	<b>Lãi (lỗ) từ công ty liên kết, liên doanh</b>	<b>6.508</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>98.487</b>
	Thuế thu nhập DN và thuế thu nhập hoãn lại	24.322
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	80
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ năm 2014</b>	<b>74.084</b>

**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và kế hoạch cổ tức năm 2015 :**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch năm 2015, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết định mức chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2014 và kế hoạch cổ tức năm 2015 như sau:

- Chi trả cổ tức 2014 bằng cổ phiếu mức chi trả cổ tức 10% trên vốn điều lệ.
- Kế hoạch cổ tức 2015 là 10% trên vốn điều lệ ;

Việc thực hiện chi trả cổ tức 2014 và tạm ứng cổ tức 2015 thì ủy quyền cho Hội đồng quản trị chi trả vào thời điểm thích hợp trong năm tài chính 2015 để đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty và cho cổ đông.

Lợi nhuận còn lại Ủy quyền cho hội đồng quản trị công ty tiến hành trích lập các quỹ theo điều lệ công ty đảm bảo sử dụng hiệu quả phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh những năm tiếp theo.

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 .cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

### **c. Trình Đại hội thông qua “ Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2014 và kế hoạch năm 2015 ”**

Thực hiện nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiên Lên trong năm 2015 như sau:

#### **1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014.**

Thực hiện nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiên Lên trong năm 2014 như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 45.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

Tổng chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014 là 968.000.000 đồng.

Trong đó :

- + Thù lao Hội đồng quản trị là : 825.000.000 đồng
- + Thù lao Ban kiểm soát là : 143.000.000 đồng

#### **2. Đề xuất về mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2015.**

- Căn cứ vào mức thù lao đã tạm chi năm 2014 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 . Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao kế hoạch năm 2015 được giữ nguyên như năm 2014.

-Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- o Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty.
- o Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.

-Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- o Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi của Công ty.
- o Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.

#### **3. Áp dụng mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành công ty trong niên độ tài chính 2015-2016 cụ thể như sau:**

a. Đạt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đề ra thì áp dụng mức thưởng 1,5% trên lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

b. Vượt kế hoạch đề ra về doanh thu và lợi nhuận thì áp dụng mức thưởng 1,5% trên lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp cộng thêm mức thưởng 5% trên số lợi nhuận vượt kế hoạch.

c. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty phân phối số tiền thưởng trên cho Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành công ty và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp gần nhất.



Mức thù lao và tiền thưởng chi trả cho thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của nhà nước.

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**9. Trình đại hội thông qua tờ trình phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ:**

○ **Mục đích phát hành**

• Huy động vốn để bổ sung vốn lưu động nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

• **Phương án phát hành**

○ **Tóm tắt đợt phát hành**

• Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.

• Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

• Số lượng cổ phần phát hành: 8.068.569 cổ phần (*Tám triệu, không trăm sáu mươi tám ngàn, năm trăm sáu mươi chín cổ phần*).

• Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 80.685.690.000 đồng (*Tám mươi tỷ, sáu trăm tám mươi năm ngàn, sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn*).

• Vốn điều lệ sau khi phát hành: 887.542.590.000 đồng (*Tám trăm, tám mươi bảy tỷ, năm trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng*).

• Đối tượng chào bán của đợt phát hành: Cổ đông hiện hữu

• Thời điểm thực hiện dự kiến: Quý 3 năm 2015

○ **Phương thức phân phối và giá phát hành**

• **Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu:**

○ Số lượng phát hành: 8.068.569 cổ phần.

○ Đối tượng: Toàn bộ các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong Danh sách tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền.

○ Tỷ lệ trả cổ tức bằng CP: Trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ chi trả là 10% và được làm tròn đến hàng đơn vị.

• Ví dụ : Tại ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 155 cổ phần. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là :  $155 \times 10\% =$

15,5 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế mà cổ đông A sẽ được nhận thêm là 15 cổ phần.

○ Nguồn vốn trả cổ tức bằng CP: 80.685.690.000 đồng được lấy từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

• Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lập phương án phát hành chi tiết, chủ động triển khai thực hiện phương án phát hành nói trên trong thời gian sớm nhất, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

○ **Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành**

• Phương án phát hành nói trên, nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua và triển khai thành công, Công ty sẽ thu được tổng số vốn dự kiến là **80.685.690.000 đồng**. Số tiền thu được này Công ty sẽ bổ sung vốn lưu động nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

• Trên đây là kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo mang hiệu quả cao nhất cho Công ty.

○ **Niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm**

• Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc trả cổ tức bằng cổ phiếu .

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**10. Trình đại hội thông qua tờ trình phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi tăng vốn điều lệ:**

Trong năm 2015 và 2016 sẽ phát hành trái phiếu chuyển đổi để tăng vốn điều lệ sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi theo nội dung như sau:

**Tổ chức phát hành trái phiếu :**

Tên tổ chức phát hành : Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiên Lên

Tên viết tắt : TLH



Địa chỉ : G4A Khu phố 4, P.Tân Hiệp, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

**Loại chứng khoán phát hành :** Trái phiếu chuyển đổi

**Loại tiền phát hành :** Tiền phát hành : Đồng Việt Nam (VNĐ)

**Hình thức trái phiếu:** Trái phiếu ghi danh, ghi sổ, lưu ký toàn bộ tại TLH

**Mệnh giá :** 100.000 đồng/trái phiếu ( Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)

**Phạm vi, đối tượng phát hành:** Các cổ đông sở hữu tại ngày chốt danh sách .  
Các tổ chức, cá nhân khác trong và ngoài nước .

**Phương thức phát hành:** Trái phiếu chuyển đổi được phát hành trực tiếp.

**Giá phát hành:** Các cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng căn cứ vào thời điểm do HĐQT TLH chốt danh sách với giá phát hành :100.000đồng/trái phiếu

Các đối tượng khác là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước: Giá phát hành do HĐQT quyết định tại thời điểm phát hành nhưng không được thấp hơn 100.000đ/trái phiếu.

**Khối lượng phát hành :** Tổng khối lượng phát hành dự kiến: 1.500.000 trái phiếu tương đương giá trị phát hành:150.000.000.000 đồng ( Một trăm năm mươi tỷ đồng).

*Trong đó :*

+ Phát hành 750.000 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 75 tỷ đồng cho cổ đông sở hữu của phần vốn điều lệ 806.856.900.000 đồng.

+ Phát hành 750.000 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 75 tỷ đồng cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

**Tỷ lệ bán trái phiếu chuyển đổi :** Đối với cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng bán theo tỷ lệ **1:10** tức là cổ đông sở hữu 10 cổ phần được mua 01 trái phiếu chuyển đổi.

**Kỳ hạn của trái phiếu :** Trái phiếu chuyển đổi có thời hạn dự kiến là: 12 tháng

**Lãi suất của trái phiếu :** Mức lãi suất cố định trả sau dự kiến: từ 6,0%/năm đến 7,5%/năm có nghĩa là 0,50%/tháng.đến 0,625%/tháng.

**Thời hạn chuyển đổi:** Trái phiếu sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu sau 12 tháng kể từ ngày trái phiếu có hiệu lực.

**Tỷ lệ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu:** Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ 1:10 có nghĩa là 01 trái phiếu mệnh giá 100.000 đồng được chuyển đổi thành 10 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng. Tiền lãi của trái phiếu không được tính để chuyển đổi thành cổ phiếu và được TLH chi trả cho người sở hữu trái phiếu bằng tiền mặt.

**Phương thức thanh toán gốc, lãi:**

Lãi : Trái phiếu chuyển đổi được thanh toán lãi trả sau khi gốc được chuyển thành cổ phiếu.

Gốc: Được chuyển đổi thành cổ phiếu vào thời điểm chuyển đổi và Trái phiếu



chuyển đổi không được thanh toán trước hạn.

**Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu :** Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định của TLH và được UBCKNN, NHNN chấp thuận. Được TLH thanh toán tiền lãi trái phiếu đầy đủ sau khi gốc chuyển thành cổ phiếu. Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền: chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp cổ đông được quyền mua trái phiếu chuyển đổi mà từ chối quyền mua thì HĐQT sẽ chào bán theo thứ tự ưu tiên sau: Cổ đông của TLH, tổ chức, cá nhân bên ngoài.

Vốn thu từ phát hành trái phiếu chuyển đổi 150 tỷ đồng trong năm 2015-2016 sẽ được phân bổ sử dụng như sau: Đầu tư xây dựng khu dịch vụ, thương mại An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Bổ sung vốn lưu động ;

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, Hội đồng quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục trình Ủy Ban chứng Khoán nhà nước, Ngân hàng nhà nước chấp thuận cho TLH phát hành trái phiếu chuyển đổi nhằm để tăng vốn điều lệ.

Trên cơ sở chấp thuận của UBCKNN về phương án phát hành trái phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua Hội đồng quản trị TLH sẽ tiến hành triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo các bước phù hợp với thực tế.

**Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**11. Trình đại hội thông qua tờ trình phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi tăng vốn điều lệ:**

**Tổ chức phát hành trái phiếu :**

Tên tổ chức phát hành : Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên

Tên viết tắt : TLH

Địa chỉ : G4A Khu phố 4, P.Tân Hiệp, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

**Loại chứng khoán phát hành :**

Trái phiếu không chuyển đổi

**Loại tiền phát hành :**



Tiền phát hành : Đồng Việt Nam (VNĐ)

**Hình thức trái phiếu:**

Trái phiếu ghi danh, ghi sổ, lưu ký toàn bộ tại TLH

**Mệnh giá :** 100.000 đồng/trái phiếu ( Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)

**Phạm vi, đối tượng phát hành:** Các cổ đông sở hữu tại ngày chốt danh sách ; Các tổ chức, cá nhân khác trong và ngoài nước .

**Phương thức phát hành:** Trái phiếu không chuyển đổi được phát hành trực tiếp.

**Giá phát hành:**

Các cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng căn cứ vào thời điểm do HĐQT TLH chốt danh sách với giá phát hành :100.000đồng/trái phiếu

Các đối tượng khác là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước: Giá phát hành do HĐQT quyết định tại thời điểm phát hành nhưng không được thấp hơn 100.000đ/trái phiếu.

**Khối lượng phát hành :**

Tổng khối lượng phát hành dự kiến: 1.500.000 trái phiếu tương đương giá trị phát hành:150.000.000.000 đồng ( Một trăm năm mươi tỷ đồng).

*Trong đó :*

+ Phát hành 806.857 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 80.685.700.000 đồng cho cổ đông sở hữu của phần vốn điều lệ 806.856.900.000 đồng.

+ Phát hành 693.143 trái phiếu tương đương giá trị phát hành 69.314.300.000 đồng cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

**Tỷ lệ bán trái phiếu không chuyển đổi :** Đối với cổ đông sở hữu vốn cổ phần 806.856.900.000 đồng bán theo tỷ lệ **1:100** tức là cổ đông sở hữu 100 cổ phần được mua 01 trái phiếu không chuyển đổi.

**Kỳ hạn của trái phiếu :** Trái phiếu không chuyển đổi có thời hạn dự kiến là: 12 tháng

**Lãi suất của trái phiếu :** Mức lãi suất cố định trả sau dự kiến: từ 6,0%/năm đến 7,5%/năm có nghĩa là 0,50%/tháng.đến 0,625%/tháng.

**Phương thức thanh toán gốc, lãi:**

Lãi : Trái phiếu không chuyển đổi được thanh toán lãi trả khi đến hạn.

Gốc: Trái phiếu không chuyển đổi được thanh toán trước hạn.

**Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu :**

Trái phiếu không chuyển đổi được thanh toán khi đến hạn đầy đủ bằng tiền mặt đồng Việt Nam.Được TLH thanh toán tiền lãi trái phiếu đầy đủ sau khi đến hạn.

Người sở hữu trái phiếu không chuyển đổi được quyền: chuyển nhượng, cho, tặng,



để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp cổ đông được quyền mua trái phiếu không chuyển đổi mà từ chối quyền mua thì HĐQT sẽ chào bán theo thứ tự ưu tiên sau: Cổ đông của TLH, tổ chức, cá nhân bên ngoài. Vốn thu từ phát hành trái phiếu không chuyển đổi 150 tỷ đồng trong năm 2015-2016 sẽ được phân bổ sử dụng như sau: Bổ sung vốn lưu động và cơ cấu lại nợ ;

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi, Hội đồng quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục trình Ủy Ban chứng Khoán nhà nước, Ngân hàng nhà nước chấp thuận cho TLH phát hành trái phiếu không chuyển đổi nhằm để bổ sung vốn lưu động và cơ cấu lại nợ. Trên cơ sở chấp thuận của UBCKNN về phương án phát hành trái phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua Hội đồng quản trị TLH sẽ tiến hành triển khai việc phát hành trái phiếu không chuyển đổi theo các bước phù hợp với thực tế.

#### **Biểu quyết thông qua :**

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

#### **12. Trình đại hội thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ đại hội :**

1/ Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật; Sửa đổi, bổ sung Giấy phép, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

2/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh hoặc quyết định phương án tăng vốn điều lệ và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất, nội dung ủy quyền bao gồm cả việc phát hành cổ phiếu, quy mô phát hành, loại cổ phần, mức giá chào bán và phương thức thực hiện phát hành,

3/ Quyết định thành lập hoặc mua/bán lại các công ty con, công ty liên kết, chi nhánh để thực hiện các hoạt động kinh doanh dưới đây;

- Sản xuất và kinh doanh sắt thép, kim loại, quặng.

- Lĩnh vực kinh doanh khác được phép theo quy định của Pháp luật.

4/ Quyết định phương án góp vốn, mua lại cổ phần có giá trị hơn 10% so với vốn điều lệ của Công ty CP tập đoàn Thép Tiến Lên ghi trong báo cáo đã được kiểm toán gần nhất để bán lại cho đối tác chiến lược.

5/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ra Nghị quyết quyết định các nội dung trong hoạt động quản lý – kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật trong trường hợp giữa hai kỳ đại hội có sự thay đổi về các quy định của nhà nước và phải báo cáo đại hội cổ đông trong kỳ gần nhất.



Đại hội bế mạc vào lúc 12h00 ngày 19/04/2015.

đồng thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Biên bản đại hội này gồm 24 trang đã được đọc lại trước đại hội cho tất cả các cổ

Ông Nguyễn Mạnh Hà, đại diện Chủ tịch đoàn lên phát biểu bế mạc đại hội.

**14. Tổng kết và tuyên bố bế mạc đại hội:**

đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại

đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại

tại đại hội

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết

**Biểu quyết thông qua :**

b. Bà Nguyễn Minh Ngọc đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại

đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại

tại đại hội

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết

**Biểu quyết thông qua :**

a. Bà Cao Thị Hoài Thu đọc biên bản Đại Hội họp đại hội đồng cổ đông

**13. Bà Cao Thị Hoài Thu, đại diện thư ký đoàn:**

đại hội

+ Đại biểu có ý kiến khác : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại

đại hội

+ Đại biểu không đồng ý : 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại

tại đại hội

+ Đại biểu đồng ý : 45.930.474 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết

**Biểu quyết thông qua :**

tại cơ cấu nợ. Đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng khu dịch vụ, thương mại An Phước.\.

vụ cho sản xuất kinh doanh từ năm 2015 đến năm 2016; Trái phiếu không chuyên đổi để

hành thêm, trả cổ tức bằng cổ phiếu, trái phiếu chuyên đổi để bổ sung vốn đồng phục

7/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tùy từng thời kỳ tăng vốn điều lệ bằng phát

thực tế.

6/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét và quyết định điều chỉnh kế

hoạch kinh doanh năm 2015 khi xét thấy cần thiết cho phù hợp với tình hình kinh doanh

**CHỦ TỊCH ĐOÀN**

**THƯ KÝ ĐOÀN**



**Nguyễn Mạnh Hà**

**Cao Thị Hoài Thu**

**Nguyễn Minh Ngọc**

